TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST-KDTM	*TP. Cao Lãnh, ngày 17 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2023/TLST-KDTM ngày 17 tháng 8 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* CÔNG TY CỔ PHẦN Ô.

Địa chỉ: Khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông HUANG, FUDE, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Nhật Q, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số C, đường số A, tổ A, khu phố Đ, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương (văn bản ủy quyền ngày 20/6/2023).

- *Bị đơn:* CÔNG TY TNHH T1.

Địa chỉ: Số C, Quốc lộ C, phường M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Thanh T, sinh năm 1966, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc; Địa chỉ: A T, Phường D, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Ông Dương Văn Q1, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số A, đường Đ, KP A, phường T, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (văn bản ủy quyền ngày 12/9/2023).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty cổ phần Ô (có ông Trương Nhật Q là người đại diện hợp pháp) và Công ty TNHH T1 (có ông Dương Văn Q1 là người đại diện hợp pháp) thống

nhất Công ty TNHH T1 phải trả cho Công ty cổ phần Ô số tiền mua ô tô còn nợ theo Hóa đơn giá trị gia tăng số 0001050 ngày 16/6/2015 và Hóa đơn giá trị gia tăng số 0001052 ngày 16/6/2015, tổng số tiền là 139.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty cổ phần Ô tự nguyện chịu ½ án phí với số tiền là 1.737.500 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.520.000 đồng nên Công ty cổ phần Ô còn được nhận lại tiền tạm ứng án phí là 10.782.500 đồng theo biên lai số 0006789 ngày 17/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Công ty TNHH T1 tự nguyện chịu ½ án phí với số tiền là 1.737.500 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Nữ Thu Hân